



International
Labour
Organization



ILO Việt Nam

Việt Nam và việc làm bền vững



Việt Nam là một những quốc gia có tốc độ phát triển nhanh nhất tại khu vực Đông Nam Á. Hệ thống chính trị đơn đảng song hành với việc mở cửa nền kinh tế, tạo đà tăng trưởng cao liên tục trong suốt hai thập kỷ. Mới đây Việt Nam đã gia nhập hàng ngũ các quốc gia có thu nhập trung bình thấp. Tuy nhiên, quá trình giảm nghèo đã bị chững lại trong những năm qua và tỉ lệ lao động dễ bị tổn thương vẫn ở mức báo động: Ước tính 61% lao động Việt Nam đang làm việc theo các hình thức dễ bị tổn thương như lao động gia đình không hưởng lương hay lao động tự làm. Bất bình đẳng giới cũng vẫn là vấn đề dai dẳng của thị trường lao động.

Việt Nam trở thành thành viên của ILO từ năm 1992 và đã phê chuẩn **21 Công ước Lao động Quốc tế**.

Khung chiến lược: Chương trình Hợp tác Quốc gia về Việc làm bền vững (DWCP) gắn kết với các ưu tiên quốc gia

ILO thúc đẩy việc làm bền vững như một mục tiêu quốc gia và sẵn sàng hỗ trợ các bên nhằm đạt được mục tiêu đó. DWCP tại Việt Nam là nhân tố chính trong hoạt động hợp tác của ILO thời kỳ 2012-2016, phù hợp với Kế hoạch Một Liên Hợp Quốc và Kế hoạch Phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm với những ưu tiên sau:

Liên hệ ILO

TS Chang-Hee Lee
Giám đốc - Văn phòng ILO tại Việt Nam

48-50 Nguyễn Thái Học
Tel : +84 4 3734 0907
hanoi@ilo.org

Đối tác ba bên

Chính phủ: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH)

Tổ chức của người lao động: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (LĐLĐVN)

Tổ chức của người sử dụng lao động: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (VCA)

Thông tin chi tiết tại

ilo.org/vietnam

Mục tiêu Chương trình Hợp tác Quốc gia về Việc làm bền vững

- 1 Tăng cường chất lượng và tính bền vững của tăng trưởng thông qua nguồn nhân lực chất lượng cao, việc làm bền vững và phát triển doanh nghiệp bền vững
- 2 Thúc đẩy tăng trưởng công bằng và toàn diện thông qua an sinh xã hội và giải quyết nhu cầu việc làm bền vững của các nhóm yếu thế và dễ bị tổn thương
- 3 Góp phần vào thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam trở thành một quốc gia "công nghiệp hóa theo hướng hiện đại" thông qua tăng cường thể chế và quản trị thị trường lao động

Các thách thức chính

- **35%** thanh niên không tham gia bất kỳ hình thức lao động hoặc đào tạo.
- **70,5%** số lao động ngoài nông nghiệp làm việc trong nhóm phi chính thức.
- **70%** lao động nữ có việc làm đang làm những công việc dễ bị tổn thương so với con số 50% đối với nam giới.

Các hoạt động và kết quả chính

Cải thiện khả năng tìm việc làm, đặc biệt là cho thanh niên và phụ nữ, thông qua đào tạo nghề và khởi sự doanh nghiệp có chất lượng

ILO hỗ trợ kỹ thuật trong các lĩnh vực như hệ thống thông tin thị trường lao động, phát triển kỹ năng, đào tạo khởi

sự doanh nghiệp, hợp tác công tư, hiệp hội doanh nghiệp và dịch vụ phát triển doanh nghiệp. **Luật Giáo dục Nghề**



nghị mới (bao gồm cho cả đối tượng người khuyết tật) được Quốc hội thông qua sau khi đã tham vấn ba bên vào ngày 27/11/2014. Chính quyền địa phương, các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp đã và đang nỗ lực cải thiện chất lượng đào tạo và kết nối cung và cầu về kỹ năng trong ngành du lịch tại Quảng Nam và Thừa Thiên-Huế.

Ngày hội việc làm được tổ chức tại các tỉnh. Các trường, doanh nghiệp và chính quyền địa phương cũng hợp tác hỗ trợ học sinh trong lựa chọn nghề nghiệp và tư vấn cho các em.

Quản lý di cư, bảo vệ người lao động di cư và phòng chống nạn buôn người

Mỗi năm có thêm khoảng 80.000 người Việt Nam ra nước ngoài làm việc. ILO tập trung vào nâng cao nhân thức và phát triển năng lực nhằm hỗ trợ chính phủ xây dựng và triển khai một chương trình quản lý lao động di cư có tính đến yếu tố về giới, tối đa hóa quyền lợi cho người lao động di cư, gia đình của họ và đất nước. Kết quả là công đoàn tại các nước tiếp nhận và gửi lao động hiện cùng

hợp tác bảo vệ cho lao động di cư. Hợp đồng mẫu và cơ chế khiếu nại được hoàn thiện nhằm giúp những nhóm lao động di cư dễ bị tổn thương nhất, bao gồm lao động giúp việc gia đình, được bảo vệ tốt hơn. Văn bản luật mới được thông qua giúp cải thiện tính minh bạch hoạt động tuyển dụng và khâu giải quyết những khiếu nại của người lao động di cư.

Trong năm 2014, **47 doanh nghiệp tuyển dụng chiếm 50% số lao động Việt Nam** được gửi đi, đã được giám sát việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử của Hiệp hội xuất khẩu lao động Việt Nam. Tới năm 2015, con số này đã tăng lên **67 doanh nghiệp tuyển dụng** được giám sát và xếp hạng.

Tăng cường đối thoại xã hội nhằm cải thiện điều kiện làm việc và năng suất

Đối thoại xã hội và quan hệ lao động tại Việt Nam đang đứng trước một bước ngoặt quan trọng trong quá trình phát triển đất nước. Chính phủ và các đối tác xã hội phải quyết định những bước tiến mang tính chiến lược nhằm hướng Việt Nam phát triển một khuôn khổ quản trị thị trường lao động hiện đại, được hỗ trợ bởi pháp luật lao động hợp lý và hệ thống thanh tra lao động hiệu quả, phục vụ mục tiêu “đến năm 2020, xây dựng Việt Nam thành nước công nghiệp hóa”.

Nhiều nỗ lực đã được tập trung để nâng cao năng lực về thể chế cho các đối tác và phát triển dịch vụ quan hệ lao động nhằm giải quyết tranh chấp, xây dựng cơ

chế hợp tác tại nơi làm việc và tăng cường năng lực cho thanh tra lao động. Hỗ trợ của ILO nhằm thúc đẩy quan hệ lao động được nhìn nhận là một phần quan trọng trong quá trình xây dựng các thiết chế hiệu quả giúp Việt Nam tham gia và hoạt động tích cực trong hệ thống thương mại quốc tế. Điểm này được thực hiện tại hơn **350 nhà máy** thông qua *Chương trình Việt làm tốt hơn (Better Work)*, một sáng kiến đẩy mạnh tuân thủ lao động cơ bản thông qua đối thoại xã hội để tăng cao năng suất.

Việc thành lập và hoạt động của Hội đồng Tiền lương Quốc gia ba bên cũng là một mốc quan trọng trong lĩnh vực đối thoại

xã hội. Hội đồng đã cải thiện cơ chế xác định mức lương tối thiểu dựa trên bằng chứng dữ liệu.



Giải quyết quấy rối tình dục tại nơi làm việc

Quấy rối tình dục tại nơi làm việc là hành vi bị cấm trong Bộ Luật Lao động năm 2012. Tuy nhiên, quy định trong luật chưa cụ thể khiến cho việc áp dụng luật còn gặp nhiều khó khăn. VCCI, Bộ LĐTBXH và Tổng LĐLĐ đã phát triển **bộ Quy tắc ứng xử về quấy rối tình dục** tại nơi làm việc ở Việt Nam, với hy vọng lấp những

khoảng trống pháp lý và giải quyết vấn đề này. Bộ Quy tắc giúp người sử dụng lao động xây dựng chính sách và nội quy riêng cho doanh nghiệp và trở thành cơ sở để ngăn ngừa và chấm dứt quấy rối tình dục, nhằm tạo một môi trường làm việc lành mạnh, an toàn, chất lượng và hiệu quả. Bộ Quy tắc, được khuyến khích

áp dụng trên cơ sở tự nguyện tại tất cả các doanh nghiệp công và tư. VCCI cũng đã chủ động trong công tác đào tạo cho các thành viên trong hiệp hội thông qua xây dựng bộ hướng dẫn cho người sử dụng lao động và bộ quy tắc ứng xử phòng chống phân biệt đối xử.

CÂU CHUYỆN THÀNH CÔNG: KHI DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CÙNG HƯỞNG LỢI TỪ ĐỐI THOẠI

Việc áp dụng thành công cơ chế đối thoại thường xuyên và hiệu quả giữa người sử dụng lao động và người lao động đã góp phần tăng năng suất lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho hơn 5.300 lao động ở một doanh nghiệp chế tạo tại Việt Nam.

Cơ chế đối thoại khởi đầu từ sau một loạt vụ đình công xảy ra từ năm 2006 đến 2008, để lại những tổn thất nặng nề cho doanh nghiệp. Đến năm 2013, Bộ Luật Lao động sửa đổi được đưa vào áp dụng, đối thoại định kỳ giữa doanh nghiệp và người lao động được trở thành hoạt động bắt buộc.

Mabuchi Motor được ILO chọn là một trong những doanh nghiệp thí điểm để hỗ trợ xây dựng hệ thống đối thoại hiệu quả giữa ban giám đốc và người lao động.

"Chúng tôi giờ đây có thể dễ dàng đối thoại trực tiếp với ban giám đốc. Điều này khiến cho những người lao động như tôi cảm thấy rằng tâm tư, nguyện vọng của mình luôn được lắng nghe, và mọi người không cần phải đình công nữa," chị Đồng Ngọc Trâm Anh, một lao động đã làm việc ở Mabuchi Motor được 13 năm, cho biết.

Ban lãnh đạo công ty cũng cho biết năng suất lao động đã tăng lên 44% trong 6 năm từ 2008 đến 2014 và tỷ lệ công nhân thôi việc giảm từ 3% năm 2008 xuống còn 1% trong năm 2014.



Hướng đi sắp tới

Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể, tiến tới hoàn thành các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG) và đã hoàn thành một số mục tiêu nhất định bao gồm MDG 1 (xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói) đạt được trước năm 2015, và đang trên đà tiến tới các mục tiêu còn lại. Các cơ quan của Liên Hợp Quốc đang trong thời gian chuẩn bị cho bản kế hoạch chiến lược Liên Hợp Quốc 2017-2021, phục vụ các **Mục tiêu Phát triển Bền vững** (SDGs) trong quá trình lên kế hoạch hỗ trợ cho Chính phủ Việt Nam, và "thống nhất hành động" khi hỗ trợ các ưu tiên phát triển quốc gia. Trong khuôn khổ này, Chương

trình Hợp tác Quốc gia về Việc làm bền vững của Việt Nam tiếp theo sẽ theo sát và cùng bao trùm một khung thời gian với Kế hoạch phát triển Kinh tế Xã hội 5 năm được thông qua trong năm 2015.

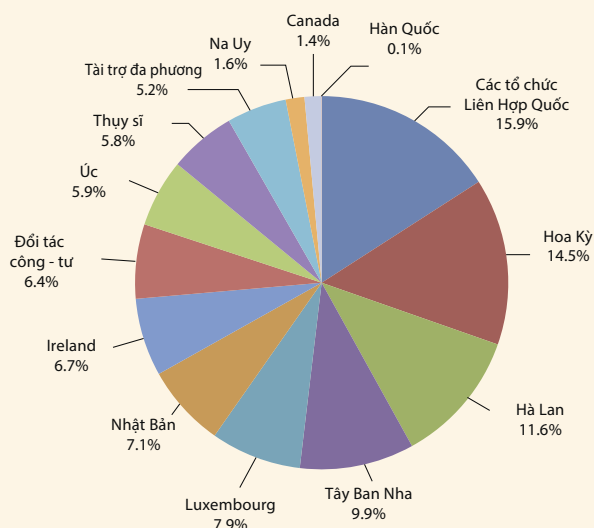
Bản Kế hoạch Hành động Quốc gia về Phòng ngừa và Xóa bỏ các Hình thức Lao động trẻ em Tối tệ nhất được soạn thảo và trình lên Chính phủ. Đồng thời, dự án mới hỗ trợ kỹ thuật tăng cường năng lực quốc gia phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em tại Việt Nam cũng sẽ được thực hiện trong vòng 5 năm từ 2015 đến 2019.



Các đối tác vì việc làm bền vững

ILO hợp tác chặt chẽ với Bộ LĐTBXH và các đối tác xã hội nhằm thúc đẩy và hiện thực hóa những mục tiêu của Chương trình Hợp tác Quốc gia về Việc làm Bền vững, với sự hỗ trợ tài chính từ các đối tác chính sau:

Các đối tác hỗ trợ chính của ILO tại Việt Nam (2012-2015)



ILO VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG – SỨ MỆNH VỀ HÒA BÌNH VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

ILO cam kết thúc đẩy công bằng xã hội và các quyền con người và quyền lao động được ghi nhận ở phạm vi toàn cầu, thực hiện sứ mệnh từ thừa số khai - hòa bình về lao động là chìa khóa của thịnh vượng. Ngày nay, ILO hỗ trợ quá trình tạo việc làm bền vững và điều kiện làm việc, đảm bảo người lao động và người sử dụng lao động được hưởng lợi từ hòa bình, phồn vinh và phát triển lâu dài. Cấu trúc ba bên tạo nên một nền tảng vững chắc thúc đẩy việc làm bền vững cho cả phụ nữ và nam giới. Mục tiêu chính của ILO là thúc đẩy quyền tại nơi làm việc, khuyến khích các cơ hội việc làm bền vững, tăng cường bảo trợ xã hội và đẩy mạnh đối thoại trong giải quyết các vấn đề lao động.

Các kết quả của Chương trình Quốc gia Việc làm bền vững Việt Nam trong năm 2014 - 2015

CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA MỤC TIÊU VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC	ĐÓNG GÓP CỦA ILO
Đối thoại xã hội hiệu quả và quan hệ lao động ổn định thúc đẩy điều kiện lao động tốt hơn	
Hội đồng Tiền lương Quốc gia mới được thành lập đã đưa ra những kiến nghị quan trọng về tăng lương tối thiểu năm 2014 và 2015 thông qua đối thoại ba bên lần đầu tiên ở Việt Nam. Xây dựng thỏa ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp toàn diện trên nhiều vấn đề bao gồm cả tiền lương giữa 3 doanh nghiệp FDI với 6.618 lao động trong đó 78% là nữ .	> Hỗ trợ kỹ thuật cho Hội đồng Tiền lương Quốc gia mới được thành lập: nghiên cứu, trao đổi và tổ chức hội nghị thảo luận về tác động của việc tăng mức lương tối thiểu với các doanh nghiệp và người lao động.
Cải thiện khung quản trị hỗ trợ quan hệ lao động hài hòa thông qua cải cách pháp luật phù hợp với các tiêu chuẩn lao động quốc tế và nhận xét của ủy ban giám sát quốc tế.	
Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động và nghị định liên quan đến lao động nữ được ban hành. Hơn 50% số kiến nghị của ILO được ghi nhận. Bộ Luật Hình sự cũng được rà soát và tăng cường các quy định về lao động trẻ em và Lao động Cường bức.	> ILO hỗ trợ kỹ thuật cho 2 nghị định và 2 luật thông qua hội thảo kỹ thuật và tham vấn. > Đưa ra kiến nghị tăng cường tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế bao gồm các thực tiễn lao động thiếu bình đẳng trong nghị định xử phạt vi phạm hành chính.
Nâng cao khả năng cạnh tranh thông qua phát triển việc làm bền vững trong các ngành kinh tế trọng điểm	
358 nhà máy đã tăng cường tuân thủ pháp luật lao động	> Đánh giá kỹ thuật, nghiên cứu tình huống, hướng dẫn, kết quả nghiên cứu và thực tế từ các nhà máy. > Đào tạo cho các giảng viên của VCCI. > Hỗ trợ phát triển bộ công cụ đánh giá rủi ro. > Đào tạo bổ sung kỹ năng mềm cho thanh tra lao động tại các tỉnh...
Chính phủ và các đối tác xã hội tại Việt Nam phát triển và thực hiện những chính sách phù hợp với nguyên tắc của ILO nhằm quản lý hoạt động di cư, bảo vệ lao động di cư và đối phó với tình trạng buôn bán người	
Hợp đồng mẫu và cơ chế khiếu nại đã tăng cường bảo vệ nhóm lao động di cư dễ bị tổn thương nhất (bao gồm cả lao động giúp việc gia đình) và giúp họ tiếp cận bảo vệ của pháp luật; Các văn bản quy phạm pháp luật mới được thông qua, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý tuyển dụng và giải quyết khiếu nại cho người lao động di cư.	> Tăng cường năng lực của Bộ LĐTBXH và các đối tác cấp tỉnh. > Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính để xây dựng hợp đồng mẫu và cơ chế khiếu nại. > Nghiên cứu và tư vấn. > Trung tâm hỗ trợ lao động di cư được tích hợp vào cùng trung tâm dịch vụ việc làm tại 5 tỉnh thí điểm. > Hỗ trợ Bộ LĐTBXH biên soạn tài liệu hướng dẫn trước khi xuất cảnh cho lao động di cư và đã được các doanh nghiệp tuyển dụng sử dụng rộng rãi. > Thu thập dữ liệu về lao động di cư và xác định những điểm cần hoàn thiện.
Tăng cường khả năng tìm việc làm, đặc biệt là cho thanh niên và phụ nữ, thông qua đào tạo nghề và khởi sự kinh doanh có chất lượng	
Luật Giáo dục nghề nghiệp (bao gồm cho cả đối tượng người khuyết tật) đã được Quốc hội thông qua vào ngày 27/11/2014 sau khi đã được tham vấn ba bên. Quốc hội phê chuẩn Công ước của Liên Hợp Quốc về các Quyền của Người Khuyết tật. Chính quyền địa phương cùng các tổ chức đào tạo và doanh nghiệp cùng hợp tác nhằm tăng cường chất lượng đào tạo và kết nối cung và cầu về kỹ năng trong ngành du lịch tại Quảng Nam và Thừa Thiên-Huế.	> Các phân tích, đề xuất chính sách của các đối tác xã hội, khảo sát ngành, báo cáo khuyến nghị và hội thảo tham vấn được đưa vào sử dụng trong quá trình sửa đổi bổ sung Luật Giáo dục nghề nghiệp. > Trao đổi kinh nghiệm và thực tế với Philippines > Khảo sát nhu cầu về đào tạo được thực hiện tại mỗi tỉnh. > Ngày hội Việc làm được tổ chức tại các tỉnh. > Bộ công cụ mô phỏng dạy nghề được giới thiệu tới các trường.
Tăng cường năng lực quốc gia và kiến thức nền nhằm triển khai hiệu quả các chính sách và chiến lược bảo trợ xã hội	
Luật Bảo hiểm Xã hội sửa đổi được Quốc hội thông qua vào ngày 20/11/2014.	Hỗ trợ kỹ thuật, nghiên cứu, rà soát khung pháp lý chiến lược, đánh giá dự báo hệ thống bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện và chia sẻ kết quả thu được với Chính phủ Việt Nam.
Điều kiện việc làm tốt hơn thông qua cải thiện chính sách và hệ thống, đặc biệt trong an toàn và sức khỏe lao động	
Quốc hội đã thông qua bộ luật mới về an toàn vệ sinh lao động, mở rộng độ bao phủ tới khoảng 37 triệu lao động trong khu vực phi chính thức và trên toàn quốc. Đưa ra hệ thống quản trị về an toàn vệ sinh lao động phù hợp với các nguyên tắc và yêu cầu của Công ước ILO số 155 và 187.	Hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn thông qua biên bản ghi nhớ, nghiên cứu so sánh và đối thoại chính sách với đối tác ba bên và Quốc hội.

Liên hệ

Tổ chức Lao động Quốc tế
4, Route des Morillons
CH-1211 Geneva-22 – Thụy Sĩ

Tel: +41 22 799 7239 / Fax: +41 22 799 6668
E-mail: pardev@ilo.org
www.ilo.org/pardev

DEPARTMENT
OF PARTNERSHIPS
AND FIELD SUPPORT